

SỐ 1486

KINH THẬP THIỆN GIỚI

*Hán dịch: Mất tên người dịch,
xếp vào dịch phẩm đời Hậu Hán.*

Phẩm 1: MƯỜI NGHIỆP ÁC

Tôi nghe như vậy: Một thời, Đức Phật cùng đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, ở tại Tinh xá trong khu lâm viên Kỳ-đà Cấp Cô Độc thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, bằng phạm âm từ bi, đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Nay ta sẽ giảng nói về mười nghiệp báo ác bất thiện cho các ông. Hãy lắng nghe, lắng nghe, nhất tâm ghi nhớ thọ trì, cẩn thận chớ quên mất.

Mười nghiệp ác là:

1. Sát sanh; 2. Trộm cắp; 3. Dâm dục; 4. Nói dối; 5. Nói hai lưỡi; 6. Nói độc ác; 7. Nói thêu dệt; 8. Tham lam; 9. Sân hận; 10. Ngu si.

Này Xá-lợi-phất! Nay ông phải nên giáo hóa chúng sanh làm cho thân nghiệp thanh tịnh, khẩu nghiệp thanh tịnh, ý nghiệp thanh tịnh, cần phải gieo năm vóc sát đất quy y Hòa thượng, chí thành sám hối về ba nghiệp ác. Nói ba lần như thế là đã sám hối nên thân nghiệp thanh tịnh, khẩu nghiệp thanh tịnh, ý nghiệp thanh tịnh.

Kế đến phải nên xưng tên mình, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng nói ba lần như thế.

Quy y Phật rồi.

Quy y Pháp rồi.

Quy y Tăng rồi.

Nói ba lần như thế.

Lại nên hỏi:

- Nay thiện nam, thiện nữ! Các người có thể thọ trì được không?

Đáp: Có thể thọ trì.

Hỏi: Nay thân tâm các người không có tội lỗi chăng?

Thân tạo tội là: Làm thân Phật chảy máu, giết A-la-hán, phá hòa hợp Tăng, phỉ báng thiện tri thức, chống đối chánh pháp Phật không?

Đáp: Không.

Hỏi: Trong tâm người có suy nghĩ muốn tạo nghiệp ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp không? Người có trộm cắp vật của Phật, vật của Pháp, vật của Hiền Thánh Tăng, vật của Tăng hiện tiền, vật của Tăng bốn phương không? Đối với cha mẹ, chị em, Tỳ-kheo ni người có tạo biên tội bất tịnh không?

Đáp: Thưa không.

Lại bảo họ thưa tiếp: Nay chúng con thân tâm đã thanh tịnh rồi xin Đại đức ghi nhớ cho, chúng con muốn thọ giới thập thiện, mười nghiệp bất thiện chúng con đã sám hối rồi. Xin nguyện Đại đức thương xót chúng con, cho phép chúng con thọ giới.

Bấy giờ nên dạy:

Này Ưu-bà-tắc... Ưu-bà-di... các người nên nhất tâm giữ niệm trước mắt về bảy Đức Phật quá khứ, Đức Thích Ca Mâu Ni hiện tại và Đức Di Lặc... ở vị lai. Dạy niệm Phật rồi nên nói lời này:

Bảy Đức Phật xin thương xót cho, Đức Thích Ca Mâu Ni thương xót cho, các bậc Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán xin thương xót cho Ưu-bà-tắc... Ưu-bà-di ... thân khẩu ý đã thanh tịnh, có thể làm pháp khí, nay muốn xin thọ mười thiện tâm giới và tánh giới pháp. Bạch như vậy ba lần.

Sau đó dạy nói:

Con đã quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Nói như vậy ba lần.

Đệ tử... quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. Nói như vậy ba lần.

Ông phải ghi nhớ giữ gìn thân ông giữ thân như Phật, giữ thân như Pháp, giữ thân như Tăng.

Thân nghiệp có ba: 1. Không sát sanh. 2. Không trộm cắp. 3. Không dâm dục.

Ba nghiệp thuộc về thân như vậy, ông nên thọ trì hoặc một ngày, mười ngày cho đến trọn đời.

Đáp: Con xin thọ trì.

Hỏi: Nay ông có muốn làm ít việc thiện không? Có muốn làm nhiều việc thiện không? Có muốn làm viên mãn việc thiện không?

Đáp: Thưa có.

Lại nên thưa: Sự thật như vậy phải tùy theo lời dạy của Thầy, đệ tử... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Nói như vậy ba lần.

Đệ tử... quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. Nói như vậy ba lần.

Ông phải ghi nhớ thọ trì giữ miệng như Phật, giữ miệng như Pháp, giữ miệng như Tăng.

Khẩu nghiệp có bốn: 1. Không nói dối; 2. Không nói hai lưỡi; 3. Không nói độc ác; 4. Không nói thêu dệt;

Bốn nghiệp thuộc về miệng như vậy, ông nên thọ trì hoặc một ngày, mười ngày cho đến trọn đời.

Đáp: Con xin thọ trì.

Hỏi: Nay ông có muốn làm ít việc thiện không? Có muốn làm nhiều việc thiện không? Muốn làm viên mãn việc thiện không?

Đáp: Thưa có.

Lại nên thưa: Sự thật như vậy phải tùy theo lời dạy của Thầy, đệ tử... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Nói như vậy ba lần.

Đệ tử... quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. Nói như vậy ba lần.

Ông... phải ghi nhớ thọ trì giữ tâm như Phật, giữ tâm như Pháp, giữ tâm như Tăng.

Ba nghiệp của ý là:

1. Không tham lam; 2. Không sân hận. 3. Không ngu si.

Ba nghiệp ý như vậy, ông nên thọ trì hoặc một ngày, mười ngày cho đến trọn đời.

Đáp: Con xin thọ trì.

Hỏi: Nay ông có muốn làm ít việc thiện không? Có muốn làm nhiều việc thiện không? Có muốn làm viên mãn việc thiện không?

Đáp: Thưa có.

Lại nên thưa: Sự thật như vậy phải tùy theo lời dạy của Thầy, nếu thọ thập thiện không trì tám giới thì chắc chắn không thể thành tựu. Nếu hủy phạm tám giới thì thập thiện đều mất.

Đệ tử... từ sáng hôm nay cho đến sáng ngày mai, được Đại đức nghĩ đến, Đại đức sẽ làm Hòa thượng cho con.

Tám giới pháp là:

Ông nên chí tâm thọ trì tám giới pháp:

Quy y Phật, giữ tâm như Phật.

Quy y Pháp, giữ tâm như Pháp.

Quy y Tăng, giữ tâm như Tăng.

Nói như vậy ba lần.

Xin Đại đức nghĩ đến cho, từ ngày nay cho đến ngày sau con xin thọ trì tám giới. Xin nguyện Đại đức thương xót chấp nhận cho con.

Lại nên bảo:

Ông có thể thọ trì tám giới quan trai không?

Đáp: Con xin thọ trì.

Hỏi: Ông nên giữ tâm như chư Phật và A-la-hán.

Đáp: Con xin thọ trì.

Hỏi: Từ trước đến nay trong khoảng thời gian đó, đối với thân, khẩu, ý ông có phạm pháp xả đọa không? Tội như thế cho đến trọng tội căn bản, nay ở trước chư Phật, A-la-hán, trước Hòa thượng Tăng phải nên chí thành phát lồ, năm vốc gieo sát đất, sám hối các tội.

Thực hành pháp Bồ tát như vậy. Đã Bồ tát rồi gọi là thanh tịnh trí, có thể làm pháp khí. Thứ đến nên thọ trì tám giới của Như Lai, ông có thể thọ trì không? Hỏi ba lần như vậy.

Tám giới quan trai:

Chư Phật Như Lai trong thời quá khứ, hiện tại đều chế pháp xuất gia cho người tại gia, nên phải thọ trì:

1. Không sát sanh. 2. Không trộm cắp. 3. Không tà dâm. 4. Không nói dối. 5. Không uống rượu. 6. Không ngồi nằm trên giường cao sang. 7. Không tự hát xướng biểu diễn hoặc đi xem nghe, không dùng hương xông ướp y phục. 8. Không ăn phi thời, nên như vậy mà thọ trì.

Không sát sanh, trộm cắp,

Không dâm dục, nói dối,

Lìa rượu và hương hoa,

Giường cao, ăn phi thời,

Thánh nhân đều xa lìa,

Tám giới pháp như vậy,

Các ông nên thọ trì.

Công đức thọ trì tám trai giới này là không đọa địa ngục, không đọa ngã quỷ, không đọa súc sanh, không đọa A tu la, thường được sanh trong loài người có chánh kiến xuất gia đặc đạo, nhập Niết Bàn.

Nếu sanh vào cõi trời thường làm Phạm thiên, gặp Phật ra đời, thỉnh Phật thuyết pháp, chứng đắc Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc ấy, đức Thế Tôn muốn khen ngợi pháp này nên dùng kệ tụng:

Ai thường hành mười thiện,

*Tùy thuận theo chánh pháp.
 Đời đời thường gặp Phật,
 Được khai mở thân ý,
 Hoàn toàn lìa các khổ,
 Mau thành đạo vô thượng,
 Người nào trì tám giới
 Tùy thuận luật, Tỳ ni,
 Như chánh pháp chư Phật
 Thọ trì không hủy phạm,
 Nên biết thân và ý,
 Cùng lúc được giải thoát ,
 Đây là đường Niết Bàn,
 Chư Phật đã đi qua.*

Nói kệ xong rồi, đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

Ông khéo thọ trì thập thiện, tám giới, cẩn thận chớ quên mất mà phá diệt hạt giống chánh pháp. Ông nên thuyết giảng cho tất cả trời người.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất và Thánh chúng nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ vâng theo.

Phẩm 2: THẬP THÍ BẢO

*Phật bảo Xá-lợi-phất,
 Nay ông phải nên biết,
 Tất cả các chúng sanh
 Đều thương tiếc thân mạng
 Nên phải hành bố thí
 Lòng từ rải cùng khắp,
 Xem chúng như mắt mình,
 Gọi là giới không sát,
 Phật quá khứ, vị lai,
 Phật hiện tại đã nói,
 Lấy mình làm ví dụ
 Chớ giết chớ dùng gậy,
 Hoặc thấy người giết hại
 Như dao đâm tim mình,
 Xem các chúng sanh đều như mình,
 Trì giới không sát được sanh thiên
 Thường gặp chư Phật, chúng Bồ-tát*

Nên thọ trì giới không sát sanh
 Là bố thí các sự vô úy,
 Qua đời sanh vào trời Đao lợi,
 Voi, ngựa, ngọc nữ cùng thọ lạc
 Cung điện Phạm thiên ngọc lưu ly,
 Sắc sáng như hoa màu hoàng kim,
 Thường ngồi nằm giường tòa bảy báu,
 Vật dụng và hoa bằng bảy báu
 Vô lượng thiên nữ trời âm nhạc,
 Nâng cả cung điện dạo hư không
 Đầu đội mào báu ngồi chánh điện,
 Xả bỏ tham sân, nhập chánh định,
 Được gặp chư Phật nói bốn Đế,
 Tỏ ngộ liền chứng Tu-đà-hoàn,
 Hoặc là vui mừng phát đại tâm,
 Vị lai sẽ thành đạo bồ đề,
 Cũng sanh ở Đâu suất, Diệm ma,
 Hoặc Thủ đà hội, A kỳ đà,
 Phạm phụ, Phú lâu quang, Biến tịnh,
 Cho đến cõi trời Sắc cứu cánh,
 Qua lại dạo khắp vườn chư Thiên,
 Cùng với Bồ-tát đại từ bi,
 Đi, đứng, ngồi, nằm cùng ăn uống,
 Đêm ngày sáu thời thường nghe pháp,
 Đức Di Lặc thường hay diễn thuyết,
 Bạc Bồ-tát chuyển đại pháp luân,
 Đương lai sẽ gặp Phật Di lặc,
 Đẹp ma thành Phật chuyển pháp luân,
 Được xuất gia trong giáo pháp Phật,
 Lại thấy ngàn Đức Phật Hiền kiếp,
 Được Phật Tỳ Lô Chi thọ ký,
 Chứng đắc Chánh Đẳng Giác Vô thượng
 Là quả tối thắng không sát sanh,
 Cũng là gốc từ bi phạm hạnh,
 Tất cả chư Phật đã giảng thuyết,
 Tất cả chư Phật đã thực hành.
 Chúng sanh yêu mắt mình,
 Yêu con cũng như vậy,

*Ưa sống lâu vô cùng,
Cho nên không sát sanh,
Là phạm hạnh tối thắng,
Không giết, không nghĩ giết,
Và cũng không ăn thịt,
Xem người giết như giặc,
Biết sẽ đọa địa ngục,
Ăn thịt thì nhiều bệnh,
Đoạn mạng tự trang nghiêm,
Nên thực hành đại bi,
Phụng trì giới không giết,
Thành tựu đạo Bồ đề.*

Này Xá-lợi-phất! Nay ông nên biết, nghiệp sát sanh là tội rất nặng.

Xưa kia, Ta cùng ông ở ấp Ba Liên Phất, trong thành ấy có con gái của Trưởng giả tên là Đề Bà Bạt Đề sanh một bé trai đẹp đẽ đoan nghiêm vô cùng, như hoa sen hồng, Thiên nữ không thể sánh bằng. Người mẹ rất thương con nên bồng đến chỗ Ta, thưa: “Bạch Thế Tôn! Đứa con đáng yêu của con giống như đồng tử ở trên trời, con thương yêu nó gấp trăm ngàn vạn lần thân con”.

Bấy giờ, Ta bảo:

- Thiên nữ nên biết! Tất cả phàm phu đều yêu mến thân mình như biển sâu nhận các dòng nước chưa hề nhàm chán biết đủ. Nay vì sao người tự nói thương con? Lấy gì làm chứng.

Người nữ bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con yêu thương đứa con này. Giả như lửa cháy thiêu đốt thân con, con dù chết vẫn không thể bỏ nó.

Bấy giờ, vì giáo hóa người nữ, đức Thế Tôn dùng năng lực thần thông, làm thành bốn con quỷ dạ xoa cầm núi lửa từ bốn phía đi đến. Lúc lửa ở xa, người mẹ dùng thân và y phục trên thân để bảo vệ cứu con mình. Lửa tiến dần lại gần, người mẹ đưa tay lên che mặt, dùng đứa trẻ để ngăn lửa.

Đức Phật bảo người nữ kia:

- Người nói thương yêu con, tại sao đem con che lửa để cứu mình?

Người mẹ bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Xin nguyện Ngài cứu con, con không thương tiếc đứa con này.

Đức Phật thân lấy thần lực, mẹ con đều được bình an, người mẹ kia liền phát tâm Vô thượng Chánh chơn.

Đức Phật bảo:

- Người yêu thân mình và yêu con người, tại sao tự giết hại và bảo người giết hại. Nên biết, giết hại nhận lấy quả báo cực ác, nhất định sẽ đọa vào địa ngục A-tỳ chịu khổ vô cùng, chịu sự trói buộc ở chỗ vua Diêm la.

Thế nào là pháp luật rất nặng?

Đêm ngày sáu thời, vua Diêm la nói quả báo sát sanh, chịu mười nghiệp ác. Một là nghiệp giết hại thường sanh ở địa ngục núi đao, hầm lửa. Bánh xe đao cắt đứt từng phần trên thân làm thành tám vạn bốn ngàn khúc. Mỗi một ngày đêm có sáu mươi ức lần sống, sáu mươi ức lần chết. Bấy giờ, vua Diêm la quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay ở trong trăm ngàn vạn kiếp, người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Hai là nghiệp giết hại nhất định sẽ sanh vào địa ngục rừng kiếm, có tám vạn bốn ngàn cây bằng kiếm. Mỗi cây cao tám vạn bốn ngàn dặm. Mỗi cây có tám vạn bốn ngàn cành bằng kiếm, mỗi cành có tám vạn bốn ngàn hoa bằng kiếm, mỗi hoa có tám vạn bốn ngàn quả bằng kiếm. Người giết hại này tìm đến cây kiếm, tâm biến khắp các cây kiếm, đầu và các bộ phận khác rải khắp rừng kiếm, mỗi bộ phận đều rải khắp tám vạn bốn ngàn cành kiếm. Hoa kiếm, quả kiếm, nạo xương, rút tủy, cùng khắp. Thân thể tan nát như quả đình lịch. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại chịu khổ như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu thống khổ này, việc ấy có vui không? Nay trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.

Ba là nghiệp giết hại sẽ bị đọa vào địa ngục nước sôi. Trăm ngàn vạn nồi nước sôi nấu thịt chảy ra đến tận tủy rồi lại đặt trên cột đồng, tự nhiên sống lại. Trăm ngàn gai nhọn hóa làm dao sắt tự đâm vào thịt mọc lên rồi lại rơi vào trong nước sôi. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.

Bốn là nghiệp giết hại sẽ bị đọa vào địa ngục giường sắt, có một giường sắt ngang rộng bằng nhau dài năm mươi dặm. Sắt ở bốn phía đều bắn vào tim. Giường lưới bằng sắt, có bánh xe quay và cây đòn

ngang bữa đỉnh đầu ra. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Năm là nghiệp giết hại sẽ bị đọa vào địa ngục núi sắt. Bốn phía của núi sắt hình trạng như hang sắt. Trong hang lửa phát ra từ bốn bên. Có năm quỷ Dạ xoa chặt thân người tội làm thành bốn (đoạn) khúc ném vào trong lửa. Bốn góc núi liền ép lại nghiền nát thân ra thành bụi. Chim sắt, rắn sắt mổ thân người tội moi xương rút tủy. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Sáu là nghiệp giết hại sẽ bị đọa vào địa ngục giường lưới sắt. Có núi Đại Thiết vi cao trăm ngàn dặm, trên giường lưới sắt có đầy nước sắt sôi. Giữa mỗi giường lưới có vô số con trùng có mỏ bằng sắt chui vào đỉnh đầu xuyên qua xương tủy bữa chân mà ra. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Bảy là nghiệp giết hại sẽ bị đọa vào địa ngục hoa sen đỏ. Một hoa sen có tám vạn bốn ngàn cánh. Mỗi hoa cánh đều như núi đao, cao năm dặm. Trăm ngàn rừng kiếm cùng lúc bốc cháy. Tội nhân ngồi trong hoa nở xòe ra, mỗi cánh hoa nở là lửa bay ra, rừng kiếm đốt thịt, phá hủy xương, thống khổ vô cùng đến trong một lúc. Trăm ngàn núi đao đồng thời cắt thân. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Quả báo của nghiệp giết hại là như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Tám là nghiệp giết hại sẽ bị đọa trong địa ngục năm lần sống năm lần chết. Có năm trăm ức bánh xe đao ở trong năm đỉnh núi lớn. Trên bánh xe đao có vầng lửa lớn. Tội nhân trong đó thân như hoa nở nằm trên băng giá. Năm núi đao từ năm hướng lại, âm vang xào xạc phân thân người tội thành năm khúc nửa sống nửa chết nghiền nát như bụi.

Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Chín là nghiệp giết hại sẽ bị đọa trong địa ngục rừng rắn độc, có vô số rắn độc bằng sắt nóng. Mỗi một rắn độc dài đến ngàn dặm, miệng nhả nọc độc như hòn sắt nóng chui vào đỉnh đầu người tội, đi khắp trong thân thể. Mỗi bộ phận của cơ thể có vô lượng rắn độc nhả lửa độc đốt cháy người tội. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Quả báo của nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Mười là nghiệp giết hại sẽ sanh vào trong địa ngục xiềng xích, trói buộc bằng sắt. Mười hai dặm núi sắt làm gông, sáu mươi dặm trụ sắt, lưới lửa làm khóa, tám mươi dặm chó sắt miệng nhả ra lửa làm xiềng, mũi tên sắt từ trên hư không bắn vào tim, gông cùm, xiềng xích hóa thành hòn đồng từ mắt đi vào khắp trong cơ thể, rồi đi ra ở chân. Mỗi một ngày đêm muôn lần sống, muôn lần chết. Nghiệp giết hại phải chịu tội như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích giết hại, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Lúc ấy đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

Nghiệp giết hại phải ở trong địa ngục chịu khổ như vậy nhưng đây chỉ là họa báo, sanh trong loài người mắc nhiều bệnh, chết yếu, lại sanh vào trong bốn loài chúng sanh chịu vô lượng vô biên thống khổ không thể tính kể.

Thế nào gọi là không trộm cắp?

Giới Không trộm cắp là bố thí của cải cho tất cả chúng sanh. Do đó chư Phật nói giới không trộm cắp là cam lồ mát mẻ an ổn. Hộ trì giới này là đường sanh lên bốn cõi trời, là chỗ đắc đạo, là áo Niết Bàn, là mạng giải thoát. Vì vậy, chư Phật khen ngợi không trộm cắp đoạn trừ nhân nợ quý.

Quả báo trộm cắp có mười nghiệp ác:

Một là quả báo trộm cắp nhất định rơi vào địa ngục núi thịt. Người tội ở trong núi thịt cỡ to như núi lớn có trăm ngàn đầu. Trên mỗi đầu,

ở hai bên má sanh ra khối thịt. Trăm ngàn chố sắt sũa rân tranh nhau giành ăn người tội. Có các đĩnh sắt từ trong miệng chố sắt nhả ra chui vào đĩnh đầu người tội rồi đi ra ở chân, lột da người tội trải rộng trên trần ngàn dặm mũi nhọn bằng sắt. Thân da đều khổ trải qua tám vạn bốn ngàn năm, tim như dao cắt thống khổ khó lường. Đây là quả báo trộm cắp thứ nhất.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ hai là quả báo trộm cắp sẽ sanh trong loài ngựa quý, thân rất to lớn dài năm mươi dặm, đi như tiếng năm trăm cỗ xe, ở giữa mỗi khớp xương đều có lửa cháy như mười bánh xe lửa, đói thì ăn hòn sắt nóng, khát thì uống nước đồng sôi. Tóc như mũi nhọn bằng sắt quấn lấy thân thể, trăm ngàn vạn năm chịu vô lượng khổ. Tai chưa từng nghe đến tiếng cơm nước. Đây là quả báo trộm cắp thứ hai.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ ba là quả báo trộm cắp sẽ bị đọa trong địa ngục băng giá. Trăm ngàn vạn năm, tám phương núi băng dùng làm y phục như hoa sen nở, tự ăn thịt mình, lửa bắn vào tim. Đây là quả báo trộm cắp thứ ba.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ tư là quả báo trộm cắp sẽ sanh trong loài quỷ la sát. Quỷ nữ có dung mạo đoan chính, như tiên nữ. Quỷ nam có ngàn mắt do sắt làm đầu, răng nanh chĩa lên, tai phát ra lửa. Quỷ nữ trộm cắp thì toàn thân bốc cháy, uống máu, ăn thịt, ăn lửa, ăn than, ăn mù, ăn đằm dãi trên đất. Trăm ngàn vạn năm làm quỷ La sát vô cùng khổ não. Đây là quả báo trộm cắp thứ tư.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ năm là quả báo trộm cắp sẽ địa ngục hươu sắt, làm thân con hươu sắt có trăm ngàn đầu, có trăm ngàn tay, trăm ngàn đuôi, trăm ngàn móng, trăm ngàn da. Có năm trăm ức hồ sắt, năm ngàn ức sư tử sắt lột lấy da nó. Giữa mỗi miếng da có vô lượng mũi nhọn bằng sắt giống như dao kiếm nạo xương đến tủy thống khổ vô lượng, trong trăm ngàn vạn

năm chịu khổ vô cùng. Đây là quả báo trộm cắp thứ năm.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ sáu là quả báo trộm cắp, dù được sanh trong loài người thì trần truồng đen, gầy, mắt lé, hơi miệng hôi thối, thường ở lao ngục, những nơi phần ỨC dùng làm nhà ở. Tuy sanh trong loài người mà hình dáng như bò, ngựa. Làm cha thì không thương con, làm con thì bất hiếu với cha. Làm mẹ thì không thương con, làm con thì bất hiếu với mẹ. Trăm ngàn, vạn năm thống khổ vô cùng. Đây là quả báo trộm cắp thứ sáu.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ bảy là quả báo trộm cắp được sanh trong địa ngục lớn hoa đao kiếm, rừng đao, rừng kiếm vô lượng vô biên. Có các người tội, thân hình như chum sắt ngang dọc bằng nhau dài trăm ngàn dặm, canh ngục đuổi đi như gió thổi hoa. Trăm ngàn hoa kiếm lột da người tội phân làm vô số khúc, nạo xương đến tận tủy từ trên không trung rơi rớt xuống. Trên mỗi hoa đao có nhiều mũi nhọn lột da người tội phân làm nhiều đoạn, chặt xương người tội làm vô số đoạn làm cho người tội đau tận đến tủy, tim, gan, cầu chết không được. Bốn góc núi sắt hóa sanh vô lượng gai nhọn bằng sắt như nổ cung tên đồng thời bắn vào tim, vô lượng ức năm chịu khổ như vậy. Đây là quả báo trộm cắp thứ bảy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ tám là quả báo trộm cắp bị đọa trong địa ngục núi lửa, chịu hình phạt nặng trong ngục. Sanh ra có trăm ngàn đầu, trên lưng người tội mang năm trăm con khỉ bằng lửa, tay cầm dao lửa để lột da người tội ném lên núi lửa, tâm như bị chó sói lửa cắn xương rút tủy. Thân như đồng lửa chạy khắp bốn phía, loanh quanh trong núi lửa không bao giờ thoát ra được, chịu vô lượng khổ, cầu chết không được, trăm ngàn vạn năm chịu khổ như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ chín là quả báo trộm cắp sẽ bị đọa trong địa ngục xỏ mũi.

Trong ngực xỏ mũi có mười hai móc câu sắt, móc mắt, tai, mũi, miệng, lưỡi của người tội, đánh (lưng) chặt răng lột da mặt người tội, phân thịt thành từng khúc nhét vào trong miệng thành mũi tên lửa lớn đốt cháy tim đến chân, cầu chết không được, trăm ngàn vạn năm chịu khổ như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thứ mười là quả báo trộm cắp sẽ bị đọa trong ngục chém giết, nằm trên giường sắt. Giữ ngực dùng dao lột da, cắt tim nhưng không chết được, trăm ngàn vạn năm chịu khổ như vậy.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích trộm cắp, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được.”

Thế nào là giới không dâm dục?

Giới không dâm dục có năm công đức lợi ích được chư Phật ba đời khen ngợi. Không dâm dục là an trụ nơi oai nghi của Phật, thân trong sạch như Phật, những gì là năm?

Một là nhãn thức không động, không thấy sắc dâm. Nếu lúc thấy sắc thì như thấy phân trùng, như dao đâm vào tim, như lửa thiêu cháy mắt, tâm không sanh ái, vô thường bức bách, lửa cháy ngang mắt có gì đáng yêu.

Hai là không nghe tiếng dâm. Nếu nghe tiếng dâm thì không làm động nhĩ thức. Nếu làm vui lỗ tai bằng âm thanh mê muội thì làm động rưng rần độc là chủng tử ái. Đây là giặc gió, vậy vọng kiến sanh khởi từ tai mà ra. Như quỷ Dạ xoa ca ngâm có gì đáng yêu. Đây là âm thanh huyễn hóa mà người ngu yêu thích làm nhiễm các căn bằng âm thanh, từ sông si ái chảy theo dòng năm dục, hiểu rõ đó là giặc, nên không làm động nhĩ thức.

Ba là mũi ngửi hương, nên biết hương là từ tám gió sanh khởi. Gió si thúc giục, gió ái thổi đến. Hoa và các hương sanh ra vọng tưởng. Điên đảo hiện có từ tỷ thức sanh. Hoặc gọi là hương hoặc gọi là vị ngon. Tỷ thức kinh động vì cỏ, cây, hoa, lá... đều gọi là hương. Như Lai giữ thân không ngửi mùi hôi, thơm, hiểu rõ chẳng phải thật nên không khen hương xúc.

Bốn là không làm động thiệt thức: không nói lợi ích ở đời, không khen việc dâm, miệng không hề nói dâm dục, khoái lạc, không ở trong nhà cuồng loạn, cũng không thích nói ái nhiễm khoái lạc, chán ghét vô

minh và năm giấc si ái.

Đó là chư Phật không làm động thiết thức.

Năm là ý vắng lặng, không động, không khởi tâm dâm, không nghĩ việc dâm, không tưởng khoái lạc về dâm, không động căn dâm. Dâm thức không chuyển như tâm giải thoát, an trú tịch diệt, ở thành thường lạc, an ổn giải thoát, học theo tâm Phật, trụ cõi chân như, hưởng đến mười tám đại không, chín loại Niết Bàn. Đức Phật và Bồ-tát đạt được năm công đức, thân hình thanh tịnh, thường được sanh trong hoa sen. Thân trong sạch không cấu uế, tâm cũng vắng lặng. Cho nên chư Phật thuyết giới không dâm đầy đủ năm lợi ích tối thắng thanh tịnh công đức vô thượng, tán thán khen ngợi, đó là nhân giải thoát vô cùng vô tận. Dâm là tội rất nặng luôn bị trói buộc giống như con voi già, bị lún trong bùn năm đục, bao gồm hết thảy các tội căn bản. Tội dâm đục nay Ta sẽ nói:

*Các ông lắng lòng nghe,
Dâm làm dơ vạ hạnh,
Cướp hết các thiên định,
Chướng ngại đạo giải thoát,
Các Thiên nam, tín nữ,
Muốn cầu đạo giải thoát,
Xa lìa ngục ba cõi,
Hầm lửa, sông năm đục
Núi lửa, núi băng giá
Giải thoát, sợ sanh tử
Nên giữ tâm như Phật
Phải trì giới không dâm
Muốn được sanh cõi trời
Sống lâu vô lượng kiếp
Phạm Thiên, Chuyển Luân Vương
Giàu có đủ bảy báu
Nên giữ tâm như Phật
Phải trì giới không dâm
Muốn được gặp chư Phật
Nghe pháp chứng đạo quả
Đầy đủ sáu thần thông
Đạo đi khắp mười phương
Nên giữ tâm như Phật
Phải trì giới không dâm.*

Tham dâm có mười tai họa. Đó là:

Một là người tham dâm, tuy được sanh lên cõi trời làm Đế Thích hưởng năm thứ dục lạc nhưng tâm như kẻ trộm, thường say sưa không tỉnh ngộ, rong ruổi chìm đắm trong sông năm dục.

Hai là người tham dâm tuy được làm vua ở loài người có oai lực tự tại nhưng làm việc ân ái với kẻ hầu nên bị sai khiến, được nhiều của báu như lửa gặp củi không biết nhàm chán, đến khi qua đời đọa vào đường ác.

Ba là người tham dâm thường bị trói buộc do người khác, sáu giặc xúi giục, voi lớn vô thường theo đuổi sau lưng, tâm như vượn khỉ không biết các nạn, lửa dục thiêu đốt không kể cha, mẹ, anh, chị, em út, giống như chó heo, lại cùng nhau ân ái không biết hổ thẹn.

Bốn là người tham dâm thường uống máu mủ bất tịnh của người nữ, trong vô lượng kiếp thường ở tại bào thai, các loại vi trùng dùng làm y phục, dùng miệng chích nữ căn để ăn uống.

Năm là người tham dâm, tâm như dao bén, mắt như vành lửa, chém sạch đốt cháy công đức phạm hạnh đã tích chứa.

Sáu là người tham dâm, đến chúng sát lợi, thì đốt lửa kết sử, khởi củi tham dục, ý muốn chiếm đoạt như quỷ La sát; đến chúng Bà la môn thì không biết hổ thẹn như người ảo thuật làm điều quái gở, nói việc bất tịnh; đến chúng Sa môn thì không biết nương tựa làm động căn trần như keo dính cỏ; các sử dục nhiễm vây quanh ý căn, nhóm lửa sáu trần đốt cháy hạt giống thiện, phá diệt phạm hạnh nghiệp lành đời trước, dơ tay động chân giống như dao bén, mắt như lửa hừng, miệng như La Sát, các lỗ chân lông khắp thân đều bị lửa dâm sai sử.

Bảy là người tham dâm tạo tám tội nặng, giết hại, làm ra các thứ để giết lại như dao, kiếm, gậy, v.v... làm mai mối nam nữ, nói lời dối trá, uống rượu, ca hát tạo điều kiện tham dâm, hoặc lại trộm cắp tất cả đồ dùng quý báu để trang nghiêm, các trùng nhóm họp đều do tâm vương sai sử. Mắt như chó dữ trộm ăn đồ dơ uest.

Tám là người tham dâm bị dâm sai sử, tâm như lửa lớn cũng như đồng sắt sẽ phá hoại, hủy diệt phạm hạnh nhất định phải đọa địa ngục.

Chín là người tham dâm qua đời, như ném châu báu xuống ruộng, nhất định sẽ rơi vào địa ngục đồng cháy đỏ. Địa ngục đồng cháy đỏ, ngang rộng bằng nhau dài bảy ngàn dặm. Hoa bằng đồng như rừng, dưới có giường sắt. Trên giường có trăm ngàn dặm đồng nóng làm cột trụ ở tám góc. Ở cột trụ có gương. Trong gương tự nhiên có các người nữ hoặc nam, dâm nữ nghĩ thích động các tình căn, lửa liền bốc cháy, hoa

đồng hóa thành đỉnh đồng lớn cực nóng. Cột đồng biến thành nổi nước đồng sôi. Giường sắt bốc lửa, người nữ hóa làm chó, người nam hóa làm dao chạy theo người tội, người tội chịu vô lượng thống khổ, ăn hòn sắt nóng, uống nước đồng sôi, cầu chết không được, trải qua vô lượng năm, sống một kiếp như vậy.

Mười là người tham dâm không được gặp Phật, giống như mây dày che khuất, vì phá phạm hạnh nhất định sẽ đọa địa ngục A-tỳ, thân đầy chát trong ngục sống lâu một kiếp, xoay vần qua lại trải qua một kiếp.

Bấy giờ, vua Diêm La quở trách người tội: “Người thích dâm dục, nay phải chịu khổ này, việc ấy có vui không? Nay, trong trăm ngàn vạn kiếp người phải đền tội cho người, không bao giờ hết được. Chết ở địa ngục, lại sanh làm chim tu hú, bồ câu, chịu làm thân rồng, rắn vì làm ô uế phạm hạnh, trải qua trăm ngàn đời sanh ra không được gặp Phật, không nghe chánh pháp, không bao giờ đắc đạo.

Bấy giờ, đức Thế Tôn nói kệ:

*Dâm dục không đoạn dứt
Đời đời làm chúng sanh
Vô minh là căn bản
Già, chết dao bứt bách
Ái như rừng rắn độc
Chứa đầy máu bất tịnh
Như trùng thích phân dơ
Người tham dâm cũng vậy
Chín lỗ chảy lửa dục
Án ái như gai độc
Khởi vọng kiến điên đảo
Vị mê hoặc sanh ái
Sắc người nữ không thật
Như cây sanh hoa cuồng
Gió điên đảo thổi đi
Hoa héo là sanh trùng
Người nữ như bình hoa
Chứa từng giọt máu mủ
Bình đầy lại rỉ chảy
Bất tịnh tràn ra ngoài
Mắt nhìn nước bất tịnh
Như loài chó tham dâm
Nên diệt trừ các ái*

*Thân tâm quán bất tịnh
Uống nước là cam lồ
Trụ thành đại Niết Bàn*

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Người nên giữ gìn thân tâm không tạo dâm dục, giữ gìn mắt không thấy sắc dâm, giữ gìn tai không nghe tiếng dâm, giữ gìn mũi không ngửi mùi dâm, giữ gìn lưỡi không nếm vị dâm, như thế gọi là người đầy đủ trí tuệ, thực hành Tám chánh đạo. Không tham dâm thì thân tâm thanh tịnh giống như hoa sen không nhiễm mùi bùn, thành bậc thánh Tu-đà-hoàn, đạo Tư-đà-hàm, đạo A-na-hàm, đạo A-la-hán, đạo Phật Bích-chi, đại đạo Vô thượng đều từ không dâm, thanh tịnh mà đạt được.

Miệng có bốn nghiệp: nói dối, nói hai lưỡi, nói ác độc, nói thêu dệt, khen ngợi tà kiến:

*Nếu người chẳng nói dối
Thuyết giới không nói dối
Giữ gìn miệng như Phật
Thường nói lời thành thật
Thì được sanh cõi trời
Miệng thơm hương chư thiên
Nếu sanh ở thế gian
Trang nghiêm bằng hương hoa
Giống như nước núi hương
Chảy vào sông Niết Bàn
Người không nói hai lưỡi
Tâm cũng không hai chiều
Lưỡi như lưỡi chư Phật
Lá hoa sen che mặt
Ánh sáng đủ màu sắc
Từ tướng lưỡi phát ra
Thường nói pháp Thánh nhơn
Chí thành không hai lưỡi
Người không nói độc ác
Gọi là Đại trượng phu
Thân hình rất đoan nghiêm
Mọi người đều ưa nhìn
Giống như hoa chiên đàn
Người không nói thêu dệt*

*Hương thơm ra từ miệng
 Như hoa Ưu Bát la
 Sanh ra đượ gặp Phật
 Miệng thanh tịnh chân thật
 Nếu không khen tà kiến
 Không nói nghiệp tà kiến
 Sanh ra thường xuất gia
 Chánh mạng thường đầy đủ
 Như Phật trụ Niết Bàn
 Đều chứng từ chân thật.*

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Miệng có bốn lỗi, có mười nghiệp cực ác, những gì là mười?

Một là nói dối, chê bai người, không nghe nói nghe, không đắc đạo quả nói đắc đạo quả, không thấy nói thấy. Người xấu ác như thế tuy không bị bệnh nhưng giống chó lác.

Bấy giờ, đức Thế Tôn nói kệ:

*Trong tất cả trời, người,
 Như lửa thiêu hòn sắt,
 Thiêu cháy tất cả người,
 Không gì hơn giặc này,
 Thế nào là giặc lớn, Chỉ
 Có một hạng người, Thà
 Cháy hết thân thể,
 Xương hóa làm đồng chảy,
 Ăn nuốt phải núi đao,
 Nước sôi dao cưa xẻ,
 Thân nát như đồng lửa,
 Khổ này chưa phải ác,
 Nói dối rất độc hại,
 Thiêu cháy phước trời, người,
 Rơi vào ngục A-tỳ,
 Bánh xe dao làm chân,
 Rắn độc sắt làm lưỡi,
 Miệng lửa cháy ngút ngàn,
 Mắt như hòn sắt cháy
 Mưa như trút nước sôi,
 Tiêu diệt hoa thiện căn.
 Nhất định đọa đường ác,*

*Vô lượng vô số kiếp,
Không cầu thoát ra được,
Người đại ác như thế,
Động thân như núi lửa,
Thiêu cháy tất cả thiện.*

Miệng độc ác là miệng ngậm mùi hôi như thây chết, lại thường thích nói với người khác các việc bất thiện. Miệng đã nói lời ra như gai, như dao, như kiếm, như kích, như phân, như nước tiểu, như trùng, như máu mủ. Hương thơm trong trời người, không gì hơn nói lời thiện. Hôi thối trong ba cõi không gì hơn miệng độc ác.

Hai là người nói ác, miệng có nói ra lời gì đều như mưa xuống hòn sắt thiêu cháy nhà người. Người này vị lai sẽ đọa địa ngục, sắt nóng thiêu thân, uống nước sắt nóng. Nếu sanh ở nhân gian bị bệnh như chó lác và bị bệnh hủi, trong vô lượng kiếp thường ăn máu mủ. Người có tâm suy nghĩ thì hiểu được bất thiện và ác tương ứng.

Ba là nói hai lưỡi, người nói hai lưỡi giống như nước lửa, không làm nói làm, người khác làm thiện nói lời thanh tịnh trở lại nói chẳng phải. Người khác không làm thiện trở lại nói có làm. Tất cả người đời thường không muốn nhìn, nhất định sẽ đọa vào trong đường đại ác, cửa đồng xẻ lưỡi làm thành ngàn đoạn.

Bốn là nói thêu dệt, người nói lời thêu dệt, là đổi trên thành dưới, đổi dưới thành trên, đùa bỡn không chán ngán, ngôn từ xảo trá, nói lời không lợi ích, nói lời vô nghĩa, nói lời khen ngợi năm dục, tâm không sáng suốt, lời mê muội như gai nhọn, như chúng sanh bị rừng móc câu sập bẫy. Ác báo của người này chết rồi sẽ đọa trong địa ngục rừng gai, trăm ngàn gai sắt móc lưỡi người tội ra làm thành trăm ngàn khúc.

Năm là khen ngợi tà kiến, người tà kiến miệng như ngọn lửa hừng thiêu cháy thiện căn. Người này cho: Không cha, không mẹ, không Phật, không pháp, không Tỳ-kheo tăng, không A-la-hán, không Phật Bích-chi, không thầy, không bạn, không thiện tri thức, tâm như gió mạnh thổi mất các cây thiện căn. Đây là giặc lớn, nói không có nhân quả. Miệng như dòng nước lớn chảy tràn ngập ba cõi, dâm dục quá mức, đùa bỡn đồng loại tạo năm nghiệp vô gián, đoạn tuyệt Bát nhã, phạm bốn giới trọng dẫn đến tội vô gián, đều từ ác tâm tà kiến điên đảo, gió tà thổi lay động miệng ác bất thiện, đọa vào trong địa ngục A-tỳ lưỡi bằng gai sắt nóng. Như vậy, nói dối, nói độc ác, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, khen ngợi tà kiến, người đại ác này tuy ở thế gian do bốn đại tạo thành, trang sức năm ấm nhưng nên biết địa đại tức núi sắt, rừng dao, cây kiếm, trăm

ngàn gai sắt, vô số trùng sắt, các chim mỏ sắt, giường gai sắt, xe cán nát thân, nên biết thủy đại hỏa đại, tức là nước đồng sôi, vô số nồi nước sôi là hòn sắt nóng, phân sôi, sông sắt để chảy trong đó; nên biết đại tiểu liên tiếp tự nhiên giống như cột đồng, các lửa một lúc từ sáu căn tiết ra thiêu hoại thân tâm người tội, rơi vào đại địa ngục, nên biết phong đại giống như mưa đá, vô số rừng đao, trăm ngàn cây kiếm từ khe hang mọc lên; nên biết năm ấm tức là năm giặc, mười tám La sát thuộc quyền chủ ngục Diêm La. Thức là sắt nóng như nước đồng nóng chảy đầy ngục A- tỳ. Người tự cao, ương ngạnh, ý thế, ác khẩu, chửi mắng, phỉ báng, chê bai hiện đang ở địa ngục.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Nói ác độc, nói dối, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, khen ngợi tà kiến, người này không chỉ làm giặc một người mà làm đại giặc cướp của tất cả chư Thiên loài người. Thí như đám giặc có sức mạnh tự ý thiêu cháy một thành, giết hại tất cả dân chúng trong bốn châu thiên hạ, người này chịu tội báo nhiều ít?

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

- Bạch Đức Thế Tôn! Người này mắc tội như núi Tu Di không thể lường tính nổi.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Người này tuy mắc phải tội báo lớn nhưng không bằng người nói dối, nói độc ác, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, khen ngợi tà kiến đã tạo trong chốc lát mà mắc phải tội báo lớn, sau khi chết đọa vào địa ngục, trải qua vô lượng kiếp chịu khổ vô cùng. Trăm ngàn chư Phật không thể cứu được. Chư Phật quán xét người tội chê bai giáo pháp đều sanh và chết trong địa ngục ở mười phương. Cho nên người trí phải giữ gìn thân miệng.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

- Người nào thọ trì giới thập thiện, phá bỏ mười nghiệp ác thì được sanh lên cõi trời làm Phạm Thiên, sanh xuống thế gian làm vua Chuyển luân, dùng thập thiện để giáo hóa, không bao giờ rơi vào địa ngục, xa lìa ba đường ác giống như dòng nước chảy đến biển Niết Bàn. Người nào hủy phạm giới thập thiện thì bị đọa vào đại địa ngục trải qua vô lượng năm chịu nhiều khổ não.

Tôn giả Xá-lợi-phất! Ông nên thọ trì pháp yết ma giới thập thiện, phá diệt mười nghiệp ác.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất và đại chúng nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.